TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẾ VÕ** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - H phúc**

Bản án số: 160/2019/HSST
Ngày 27/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Liên

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Nhụ

Ông Trịnh Văn Toán

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hòa, thư ký Tòa án nhân dân huyện QV

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện QV tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện QV, tỉnh BN, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 155/2019/HSST ngày 14 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 151/2019/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 11 năm 2019, đối với các bị cáo:

1. **Diêm Đăng B**, sinh năm 1996; HKTT: Thôn YV, xã VY, huyện VY, tỉnh BG; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông: Diêm Đăng Ph, sinh năm 1967 và con bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1974; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là thứ ba; Vợ, con: chưa có;

Tiền án: Ngày 12/4/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố BN, tỉnh BN xử phạt 01 năm 06 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1, Điều 138 BLHS năm 1999. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/6/2018.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/9/2019 đến nay tại trại tạm giam Công an tỉnh BN. (Có mặt tại phiên tòa)

2. Trịnh Đắc Kh, sinh năm 1995; HKTT: Thôn TH, xã VH, huyện VY, tỉnh BG; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông Trịnh Đắc Th, sinh năm 1956 và con bà Trịnh Thị Th, sinh năm 1957; Gia đình có 06 anh em, bị cáo là thứ sáu; Vợ, con: chưa có.

Tiền án; tiền sự, nhân thân: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/9/2019 đến ngày 29/10/2019 được thay thế bằng biện pháp "Bảo lĩnh". (Có mặt tại phiên tòa)

- Người bị hại: Chị Ma Thị H, sinh năm 1988 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Ca, xã VĐ, huyện BQ, tỉnh HG

Hiện trú tại: Thôn GL, xã PL, huyện QV, tỉnh BN.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 00 giờ ngày 08/9/2019, Diêm Đăng B xuống gặp Trịnh Đắc Kh hiện thuê trọ tại nhà anh Nguyễn Tài Ch – Sinh năm 1986 ở thôn GL, xã PL, huyện QV, tỉnh BN.

Khi đến phòng trọ của Kh thì B phát hiện chiếc xe mô tô Honda Wave màu đỏ đen BKS 23D1-318.37 của chị Ma Thị H dựng ở nhà xe của khu nhà trọ. Thấy chiếc xe mô tô, B hỏi Kh "Chiếc xe Wave màu đỏ của ai mà mới thế?". Kh trả lời "Không biết, chắc xe của người mới đến nhà trọ". B nói tiếp " Xem nếu tối không có ai thì gọi tao xuống trộm luôn". Sau đó B đi về nhà.

Khoảng 22 giờ 45 cùng ngày, Kh dùng Facebook "Duys' Khanhs' " nhắn tin qua Facebook "Binh Phê Pha" của B với nội dung " Làm nhiệm vụ đi, có mấy vụ ok lắm". B nhắn lại " có việc gì", Kh trả lời "Cái đấy, thế cũng phải hỏi"(ý là đi trộm cắp chiếc xe máy lúc sáng ở nhà trọ của Kh). B hiểu ý của Kh và đồng ý. Khoảng 00 giờ 40 phút ngày 09/9/2019, B điều khiển xe mô tô Winner BKS 98K1-234.49 xuống phòng trọ đón Kh. Khi đi, B mang theo 01 tay công hình chữ T và 01 đầu vam phá khóa chở Kh đi loanh quanh tại KCN QV thuộc xã PL, huyện QV, mục đích để tìm xe mô tô trộm cắp.

Khoảng 02 giờ 30' ngày 09/9/2019, Kh chở B quay lại phòng trọ của Kh và đỗ xe cách nhà trọ khoảng 100m rồi cả hai đi bộ về nhà trọ. Tại cổng nhà trọ lúc này khoảng 03 giờ sáng, Kh mở cửa nhà trọ rồi cùng B đi vào nhà để xe thấy xe mô tô của chị H vẫn để ở nhà để xe. Kh đứng cách xe khoảng 01m để cảnh giới, B dùng tay công và vam phá khóa mang theo cho vào ổ khóa điện vặn đi vặn lại nhiều lần mục đích để phá khóa điện của xe mô tô trộm cắp thì bị lực lượng tuần tra Công an xã PL phát hiện. Khi bị phát hiện B rút tay công và vam ra khỏi ổ điện xe mô tô, vứt tay công tại hiện trường rồi cầm vam phá khóa bỏ chạy lên tầng 3 vứt qua hàng rào sắt của nhà trọ hướng về phía cánh đồng. Sau đó B và Kh bị lực lượng Công an xã PL bắt giữ.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 chiếc xe mô tô màu đỏ đen, BKS 23D1-318.37; 01 tay công làm bằng kim loại hình chữ T.

- Thu giữ của Trịnh Đắc Kh: 01 ĐTDĐ Nokia màu đen đã qua sử dụng, 01 mũ bảo hiểm lưỡi trai màu đen phía trên trái phần lưỡi mũ bị vỡ, 01 mũ lưỡi trai màu đen, 01 khẩu trang y tế màu trắng.

- Thu giữ của Diêm Đăng B: 01 ví da màu đen bên trong có 121.000 đồng; 01 ĐTDĐ Iphone 6plus màu vàng, 01 xe mô tô màu vàng đen BKS 98K1-234.49; 01 mũ bảo hiểm lưỡi trai màu trắng, đỏ, xanh; 01 khẩu trang y tế màu nâu xám.

Cùng ngày 09/9/2019, Công an xã PL, huyện QV bàn giao B, Kh cùng toàn bộ tài liệu, đồ vật thu giữ cho Cơ quan CSĐT Công an huyện QV để thụ lý và giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 70/KL-ĐGTS ngày 11/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện QV kết luận:

"Giá trị của chiếc xe mô tô màu đỏ đen, BKS 23D1-318.37, đăng ký mới lần đầu tháng 4/ 2018 đã qua sử dụng được xác định giá tại thời điểm tháng 9/2019 là 16.660.000 đồng (Mười sáu triệu sáu trăm sáu mươi nghìn đồng)".

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện QV, bị cáo Diêm Đăng B và Trịnh Đắc Kh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 150/CT-VKSQV ngày 13/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện QV truy tố Diêm Đăng B và Trịnh Đắc Kh về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện QV phân tích lời khai nhận tội của các bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với vật chứng thu giữ được và toàn bộ các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo. Sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, cũng như xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Diêm Đăng B và Trịnh Đắc Kh phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 57 Bộ luật hình sự; Điều 329 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Xử phạt: Diêm Đăng B từ 09 đến 14 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/9/2019 là ngày tạm giữ, tạm giam đối với bị cáo. Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 57; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Trịnh Đắc Kh từ 07 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

- Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu xung ngân sách nhà nước 01 ĐTDĐ Iphone 6plus màu vàng, 01 xe mô tô màu vàng đen BKS 98K1-234.49 của Diêm Đăng B vì sử dụng vào việc phạm tội.

Tịch thu tiêu hủy: 01 tay công làm bằng kim loại hình chữ T; Tịch thu tiêu hủy 01 mũ bảo hiểm lưỡi trai màu đen phía trên trái phần lưỡi mũ bị vỡ, 01 mũ lưỡi trai màu đen, 01 khẩu trang y tế màu trắng của Trịnh Đắc Kh và 01 mũ bảo hiểm lưỡi trai màu trắng, đỏ, xanh, 01 khẩu trang y tế màu nâu xám của Diêm Đăng B.

Trả lại Diêm Đăng B: 01 ví da màu đen và 121.000đ nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại Trịnh Đắc Kh 01 điện thoại di động Nokia màu đen đã qua sử dụng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Các bị cáo nhận tội không tham gia tranh luận đối với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Khoảng 03 giờ 00 phút, ngày 09/9/2019, tại dãy nhà trọ của anh Nguyễn Tài Chiển, sinh năm 1986 ở thôn GL, xã PL, huyện QV, tỉnh BN, Diêm Đăng B và Trịnh Đắc Kh đang có hành vi lén lút trộm chiếc xe mô tô Honda Wave màu đỏ đen BKS 23D1- 318.37 của chị Ma Thị H có trị giá 16.660.000 đồng.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai nhận tội tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người bị hại, tang vật thu giữ được cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Mặc dù, hành vi chiếm đoạt tài sản chiếc xe Honda Wave màu đỏ đen BKS 23D1- 318.37 của các bị cáo không thực hiện được đến cùng, chưa chiếm đoạt được tài sản do bị các đồng chí Công an viên xã PL phát hiện, bắt giữ. Tuy nhiên, việc bị phát hiện là nằm ngoài ý chí chủ quan của các bị cáo. Do vậy đã có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Diêm Đăng B và Trịnh Đắc Kh phạm tội "Trộm cắp tài sản" (phạm tội chưa đạt) theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự đúng như tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Ngoài ra, trong quá trình điều tra, Diêm Đăng B và Trịnh Đắc Kh khai nhận vào khoảng tháng 6/2019, có cùng nhau thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe máy Wave anpha màu xanh ngọc ở cổng trường Mầm non gần khu vực bờ hồ Lý Thái Tổ, thành phố BN. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện QV đã thông báo đến Cơ quan CSĐT công an thành phố BN để xử lý theo thẩm quyền.

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo là người trưởng thành nhưng không chịu lao động mà muốn được hưởng lợi từ thành quả lao động của người khác để thỏa mãn nhu cầu của mình. Hành vi của các bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, vì mục đích vụ lợi. Do vậy, cần thiết phải xử các bị cáo mức án nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy:

Bị cáo B là người có vai trò chính trong vụ án, B là người phát hiện chiếc xe honda Wave, màu đỏ đen BKS 23D-318.37 của chị Ma Thị H và đã nẩy sinh ý định trộm cắp tài sản, là chủ mưu và khởi xướng việc trộm cắp chiếc xe này. B cũng là người chuẩn bị phương tiện phạm tội và trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp. Kh có vai trò giúp sức tích cực, Kh đã chủ động báo cho B thời điểm để tiến hành việc trộm cắp và làm nhiệm vụ cảnh giới cũng như đưa công cụ phạm tội cho B để B thực hiện hành vi. Do vậy hình phạt áp dụng đối với bị cáo B cần cao hơn bị cáo Kh là phù hợp.

Trong vụ án này, mặc dù Kh và B có sự bàn bạc, trao đổi để thực hiện tội phạm, có chuẩn bị công cụ, phương tiện thực hiện tội phạm. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử nhận định giữa hai bị cáo chưa có sự câu kết chặt chẽ với nhau, chưa có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ cụ thể trong quá trình thực hiện tội phạm nên đây là vụ án đồng phạm mang tính chất giản đơn, không thuộc trường hợp phạm tội "có tổ chức".

Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy: Bị cáo B có nhân thân xấu, năm 2017 bị Tòa án nhân dân thành phố BN xử phạt 01 năm 6 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", hiện chưa được xóa án tích. Bị cáo B đã được pháp luật giáo dục, cải tạo nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân, nhìn nhận ra những sai lầm và sửa chữa thành người công dân tốt. Sau khi chấp hành xong hình phạt tù của bản án trước, bị cáo lại phạm tội mới, chứng tỏ bị cáo là người khó giáo dục và cải tạo. Lần phạm tội này được coi là tái phạm nên bị cáo B phải chịu tình tiết tăng nặng là "tái phạm" được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục bị cáo.

Bị cáo Kh có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải, tài sản các bị cáo chiếm đoạt đã được trả cho người bị hại và được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Kh phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do các bị cáo phạm tội chưa đạt nên việc quyết định hình phạt được áp dụng theo Điều 57 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Kh có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơ cư trú rõ ràng nên xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được cải tạo, dưới sự giám sát, giáo dục của địa phương cũng đủ giúp bị cáo sửa chữa sai lầm, trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính điều luật còn quy định có thể áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo, xét thấy bị cáo B và Kh không có nghề nghiệp và thu nhập. Vì vậy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo là phù hợp.

Trách nhiệm dân sự: Chị Ma Thị H đã được nhận lại tài sản và không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường nên không xem xét, giải quyết.

Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu xung ngân sách nhà nước 01 ĐTDĐ Iphone 6plus màu vàng, 01 xe mô tô màu vàng đen BKS 98K1-234.49 của Diêm Đăng B vì sử dụng vào việc phạm tội.

Tịch thu tiêu hủy 01 tay công làm bằng kim loại hình chữ T.

Đối với 01 mũ bảo hiểm lưỡi trai màu đen phía trên trái phần lưỡi mũ bị vỡ, 01 mũ lưỡi trai màu đen, 01 khẩu trang y tế màu trắng của Trịnh Đắc Kh và 01 mũ bảo hiểm lưỡi trai màu trắng, đỏ, xanh; 01 khẩu trang y tế màu nâu xám của Diêm Đăng B. Đây đều là các vật mà các bị cáo chuẩn bị để sử dụng vào việc thực hiện tội phạm nhằm che dấu mặt, trách bị phát hiện nên cần tịch thu tiêu hủy.

Trả lại Diêm Đăng B: 01 ví da màu đen và 121.000đ; Trả lại Trịnh Đắc Kh 01 điện thoại di động Nokia màu đen đã qua sử dụng do không sử dụng vào việc phạm tội nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Diêm Đăng B và Trịnh Đắc Kh phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 57 Bộ luật hình sự; Điều 329 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Xử phạt: Diêm Đăng B 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/9/2019 là ngày tạm giữ, tạm giam đối với bị cáo. Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 57; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Trịnh Đắc Kh từ 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Trịnh Đắc Kh cho UBND xã VY, huyện VY, tỉnh BG giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

- Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu xung ngân sách nhà nước 01 ĐTDĐ Iphone 6plus màu vàng, 01 xe mô tô màu vàng đen hiệu Honda Winner BKS 98K1-234.49, số khung RLHKC26GY033450, số máy HC26E1055214 của Diêm Đăng B.

Tịch thu tiêu hủy: 01 tay công làm bằng kim loại hình chữ T; 01 mũ bảo hiểm lưỡi trai màu đen phía trên trái phần lưỡi mũ bị vỡ, 01 mũ lưỡi trai màu đen, 01 khẩu trang y tế màu trắng của Trịnh Đắc Kh và 01 mũ bảo hiểm lưỡi trai màu trắng, đỏ, xanh; 01 khẩu trang y tế màu nâu xám của Diêm Đăng B.

Trả lại Diêm Đăng B: 01 ví da màu đen và 121.000đ; Trả lại Trịnh Đắc Kh 01 điện thoại di động Nokia màu đen đã qua sử dụng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày giữa Công an huyện QV và Chi cục Thi hành án dân sự huyện QV, tỉnh BN).

- Áp dụng: Khoản 2 Điều 136; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Diêm Đăng B và Trịnh Đắc Kh mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt án vắng mặt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Toà án tỉnh BN;
- Viện kiểm sát tỉnh BN;
- Sở Tư pháp BN;
- Viện kiểm sát, Công an huyện QV;
- Thi hành án huyện QV;
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thị Liên